

272/2019 VIET NAM - NORTH CENTRAL COAST - HA TINH - SON DUONG FORMOSA - Legends, depths.

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No.364/2019/TBHH-TCTBĐATHHMB

Chart - VN40015 [*previous update 256/2019*]

Insert	depth, 28 ₇	18°08.57'N 106°27.88'E
	depth, 27 ₂	18°08.22'N 106°27.67'E
	depth, 24 ₇	18°07.84'N 106°27.44'E
	depth, 23 ₁	18°07.46'N 106°27.21'E
	depth, 21 ₅	18°06.99'N 106°26.93'E
	depth, 20 ₄	18°04.52'N 106°26.68'E
	depth, 21 ₃	18°06.10'N 106°26.57'E
	depth, 20 ₆	18°05.63'N 106°26.53'E
	depth, 19 ₈	18°03.23'N 106°26.50'E
	depth, 9 ₄	18°03.81'N 106°26.33'E
	depth, 9 ₆	18°03.51'N 106°26.36'E
Replace	depth, 24 ₁ , with depth, 23 ₇	18°07.54'N 106°27.37'E
	depth, 23 ₃ , with depth, 22 ₆	18°07.13'N 106°27.13'E
	depth, 21 ₈ , with depth, 20 ₉	18°06.65'N 106°26.82'E
	depth, 21 ₆ , with depth, 20 ₅	18°06.50'N 106°26.58'E
	depth, 20 ₇ , with depth, 20 ₃	18°06.35'N 106°26.68'E
	depth, 21 ₇ , with depth, 21 ₃	18°05.82'N 106°26.65'E
	depth, 20 ₅ , with depth, 19 ₈	18°05.31'N 106°26.53'E
	depth, 20 ₆ , with depth, 20 ₁	18°05.17'N 106°26.65'E
	depth, 19 ₉ , with depth, 19 ₆	18°04.89'N 106°26.56'E
	depth, 19 ₇ , with depth, 19 ₆	18°04.92'N 106°26.70'E
	depth, 20 ₉ , with depth, 21 ₂	18°04.06'N 106°26.74'E
	depth, 20 ₉ , with depth, 21 ₁	18°03.88'N 106°26.77'E
	depth, 9 ₈ , with depth, 9 ₇	18°03.71'N 106°26.10'E

	depth, 19 ₆ , with depth, 19 ₅	18°03.17'N 106°26.52'E
Delete	depth, 21 ₄	18°05.80'N 106°26.48'E
	depth, 9 ₆	18°03.53'N 106°26.38'E
	depth, 20 ₉	18°04.39'N 106°26.65'E
	legend, <i>Under contraction</i> , centred on:	18°05.91'N 106°27.15'E
	legend, <i>Under contraction</i> , centred on:	18°05.43'N 106°26.91'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

272/2019 VIỆT NAM - BỜ BIỂN BẮC TRUNG BỘ - HÀ TĨNH - SƠN DƯƠNG FORMOSA- Chú giải, độ sâu.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 364/2019/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải đồ - VN40015 [*cập nhật trước 256/2019*]

Chèn	độ sâu, 28 ₇	18°08.57'N 106°27.88'E
	độ sâu, 27 ₂	18°08.22'N 106°27.67'E
	độ sâu, 24 ₇	18°07.84'N 106°27.44'E
	độ sâu, 23 ₁	18°07.46'N 106°27.21'E
	độ sâu, 21 ₅	18°06.99'N 106°26.93'E
	độ sâu, 20 ₄	18°04.52'N 106°26.68'E
	độ sâu, 21 ₃	18°06.10'N 106°26.57'E
	độ sâu, 20 ₆	18°05.63'N 106°26.53'E
	độ sâu, 19 ₈	18°03.23'N 106°26.50'E
	độ sâu, 9 ₄	18°03.81'N 106°26.33'E
	độ sâu, 9 ₆	18°03.51'N 106°26.36'E
Thay	độ sâu, 24 ₁ , bằng độ sâu, 23 ₇	18°07.54'N 106°27.37'E
	độ sâu, 23 ₃ , bằng độ sâu, 22 ₆	18°07.13'N 106°27.13'E
	độ sâu, 21 ₈ , bằng độ sâu, 20 ₉	18°06.65'N 106°26.82'E
	độ sâu, 21 ₆ , bằng độ sâu, 20 ₅	18°06.50'N 106°26.58'E
	độ sâu, 20 ₇ , bằng độ sâu, 20 ₃	18°06.35'N 106°26.68'E

	độ sâu, 21 ₇ , bảng độ sâu, 21 ₃	18°05.82'N 106°26.65'E
	độ sâu, 20 ₅ , bảng độ sâu, 19 ₈	18°05.31'N 106°26.53'E
	độ sâu, 20 ₆ , bảng độ sâu, 20 ₁	18°05.17'N 106°26.65'E
	độ sâu, 19 ₉ , bảng độ sâu, 19 ₆	18°04.89'N 106°26.56'E
	độ sâu, 19 ₇ , bảng độ sâu, 19 ₆	18°04.92'N 106°26.70'E
	độ sâu, 20 ₉ , bảng độ sâu, 21 ₂	18°04.06'N 106°26.74'E
	độ sâu, 20 ₉ , bảng độ sâu, 21 ₁	18°03.88'N 106°26.77'E
	độ sâu, 9 ₈ , bảng độ sâu, 9 ₇	18°03.71'N 106°26.10'E
	độ sâu, 19 ₆ , bảng độ sâu, 19 ₅	18°03.17'N 106°26.52'E
Xóa	độ sâu, 21 ₄	18°05.80'N 106°26.48'E
	độ sâu, 9 ₆	18°03.53'N 106°26.38'E
	độ sâu, 20 ₉	18°04.39'N 106°26.65'E
	chú giải, Công trình thi công, tâm đặt tại:	18°05.91'N 106°27.15'E
	chú giải, Công trình thi công, tâm đặt tại:	18°05.43'N 106°26.91'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)